

Bản án số: 27/2018/HS - ST
Ngày: 20 - 9 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dụ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Mạnh Cường,
Ông Bạch Thanh Chương

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Thương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Vũ Bình Minh – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 20 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Ngân Văn N, sinh ngày 11/7/1983 tại huyện Q, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Mường; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngân Văn K và bà Lương Thị O; có vợ là Phạm Thị D và 02 con (lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2006); tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 01/02/2018 đến ngày 10/02/2018, bị tạm giam từ ngày 10/02/2018 đến nay. Có mặt.

2. Phạm Bá B, sinh ngày 16/11/1996 tại huyện Q, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa 7/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Bá A và bà Phạm Thị S (đã chết); có vợ là Lương Thị H và 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 31/01/2018 đến ngày 09/02/2018, bị tạm giam từ 09/02/2018 đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Ngân Văn N:

Luật sư Lỗ Hữu Thạch – Văn phòng Luật sư Lỗ Hữu Thạch, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Phạm Thị D, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 30/01/2018, Ngân Văn N đang ở nhà một mình thì một người đàn ông xưng tên là C gọi điện thoại cho N (N không nhớ số điện thoại), nhờ N mua 6.000.000 đồng tiền hồng phiến (ma túy tổng hợp) mang xuống huyện M, tỉnh Hòa Bình giao cho C thì người đàn ông này sẽ trả cho N 7.000.000 đồng. Thấy được lợi 1.000.000 đồng nên N đồng ý.

Trưa ngày 30/01/2018, N điều khiển xe máy biển số 27F6 – 2871 đến khu vực xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa để mua ma túy. Tại đây, N gặp một người đàn ông không quen biết, N hỏi mua của người đàn ông này 25.000 đồng Heroine; người đàn ông nhận tiền và đưa cho N một gói nhỏ Heroine. N sử dụng hết số Heroine trên tại chỗ bằng cách hít qua giấy bạc; người đàn ông đưa cho N thêm một viên hồng phiến, N nghiền viên hồng phiến và sử dụng hết tại chỗ bằng cách hít qua giấy bạc. Khi N sử dụng ma túy xong, người đàn ông hỏi N muốn mua thêm không, N nói có và đưa 6.000.000 đồng cho người đàn ông; người này đưa cho N một túi nilon màu hồng bên trong có chứa hồng phiến; đồng thời cho N thêm hồng phiến, Heroine, ma túy đá mỗi loại một ít để N sử dụng. Sau khi trở về nhà, N mang số ma túy vừa mua, mở túi nilon kiểm tra thấy bên trong có 04 gói nilon màu xanh chứa các viên nén màu hồng, xanh. Kiểm tra xong, N gói ma túy lại như cũ, giấu tại cạnh cửa tủ quần áo trong buồng ngủ của vợ chồng N và không cho ai biết.

Sáng ngày 31/01/2018, N sang nhà Phạm Bá B (em họ của vợ N) ở cùng bản, cho B 02 viên ma túy tổng hợp và 01 gói Heroine để B sử dụng (N và B đều nghiện chất ma túy). Sau khi nhận ma túy từ N cho, B đã sử dụng 01 viên ma túy tổng hợp tại nhà.

Khoảng 10 giờ ngày 31/01/2018, N đang ở nhà thì người đàn ông tên C gọi điện bảo N mang ma túy đến M, Hòa Bình và hẹn khoảng 21 - 22 giờ thì C sẽ đến lấy, N đồng ý. Khoảng 17 giờ cùng ngày, N lấy số ma túy cất tại cạnh cửa tủ quần áo rồi một mình điều khiển xe mô tô biển số 27F6 - 2871 đến nhà nghỉ K thuộc xã C, huyện M, tỉnh Hòa Bình để đợi bán ma túy cho C. Đến khoảng 20 giờ, C gọi điện cho N, N nói đang chờ C tại nhà nghỉ Ngọc Mai, C nói với N sẽ chủ động đến lấy ma túy.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, do lên cơn nghiện ma túy, N gọi cho vợ là Phạm Thị D, bảo vợ lấy một chiếc hộp nhựa màu đỏ hình chữ nhật có nắp đậy (cạnh cửa tủ quần áo trong buồng ngủ của 2 vợ chồng N) đưa cho B, nhờ B

mang ra huyện M , Hòa Bình cho N . N bảo D đưa cho B 100.000 đồng để mua xăng xe máy, 01 chiếc điện thoại để N liên lạc với B . D mang chiếc hộp nhựa, 01 điện thoại di động và 100.000 đồng đến nhà B , đưa cho B .

Một lúc sau, B nhận được cuộc gọi của N vào điện thoại mà D đưa cho B, N nói với B : bên trong lọ nhựa màu đỏ có một ít trắng (ý nói Heroine), nhờ B mang hộ ra nhà nghỉ NM ở huyện M , Hòa Bình cho N vì giờ N đang muốn sử dụng Heroine, B đồng ý. Sau đó, B cầm hộp nhựa màu đỏ có chứa ma túy của N và số ma túy còn lại mà buổi sáng N cho B rồi một mình điều khiển xe mô tô BKS 28 - T1.0918 (là xe N cho B mượn trước đó) đi về hướng thị trấn M , Hòa Bình. Khi đi đến khu vực xã C, huyện M , tỉnh Hòa Bình, B dừng xe, lấy một ít Heroine được N cho ra dùng. Sau khi sử dụng ma túy, B tiếp tục điều khiển xe mô tô đến điểm hẹn với N . Khi đi đến khu xã V, huyện M , tỉnh Hòa Bình, B gặp tổ công tác Công an huyện M yêu cầu dừng xe kiểm tra. Lúc này, B dùng tay trái ném toàn bộ số ma túy đem theo (gồm 01 viên hồng phiến và 01 gói nhỏ Heroine được N cho, 01 hộp nhựa màu đỏ bên trong có chứa ma túy của N) xuống lề đường bên trái hướng Thanh Hóa – Hà Nội nhưng bị tổ công tác công an huyện M phát hiện bắt quả tang. Phạm Bá B khai nhận số ma túy trên bao gồm ma túy B đang trên đường vận chuyển cho Ngân Văn N và ma túy B tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Đối với bị cáo Ngân Văn N : khoảng 23 giờ ngày 31/01/2018, do đợi người đàn ông tên C quá lâu mà không thấy C đến, N gọi điện thoại cho C nhưng C không nghe máy, N trả phòng, sau đó điều khiển xe mô tô trở về nhà mình. Khi đi cách nhà nghỉ khoảng 100m hướng M – Thanh Hóa, N gặp tổ công tác Công an huyện M đang làm nhiệm vụ. N xuống xe, lấy toàn bộ số ma túy mang theo người giấu vào gần cột điện cách xe mô tô của N khoảng hơn 05m thì bị tổ công tác phát hiện, bắt giữ quả tang hồi 0 giờ 5 phút ngày 01/02/2018. N khai nhận: toàn bộ số ma túy là của N đem bán cho người đàn ông tên C.

Ngày 01/02/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện M ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngân Văn N tại xã T, huyện Q , tỉnh Thanh Hóa. Thu giữ 01 gói nilon bánh kẹo, bên trong chứa 04 ống nhựa chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá. N khai nhận đó là số ma túy N cất để sử dụng cho bản thân.

- Tại biên bản cân xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại hồi 16 giờ 15 phút ngày 02/02/2018, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện M - tỉnh Hòa Bình đã xác định về vật chứng thu giữ của Ngân Văn N :

+ 800 viên nén hình trụ (792 viên màu hồng, 08 viên xanh) thu giữ của Ngân Văn N có tổng khối lượng 79,48gam, trích 04 mẫu giám định 7,93 gam.

+ Chất dạng tinh thể màu trắng trong 04 ống nhựa có tổng khối lượng 0,51gam (G1: 0,12 gam ; G2: 0,15 gam ; G3: 0,12 gam ; G4: 0,12 gam).

- Tại Kết luận giám định số 70/KLGD-CAT-PC54 ngày 01/4/2018, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

+ 800 viên nén hình trụ (792 viên màu hồng, 08 viên màu xanh) trong hộp niêm phong ghi tên Ngân Văn N có tổng khối lượng 79,48g (bảy mươi chín phẩy bốn mươi tám gam), là ma túy, loại Methamphetamine.

+ 04 mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong ghi tên Ngân Văn N có tổng khối lượng 0,51g (không phẩy năm mươi một gam), là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/07/2013 của Chính phủ.

- Tại biên bản cân xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại hồi 15 giờ 40 phút ngày 02/02/2018 tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện M - tỉnh Hòa Bình đã xác định về vật chứng thu giữ của Phạm Bá B:

+ Chất bột dạng cục màu trắng trong gói giấy có khối lượng: 0,11 gam.

+ Chất bột dạng cục màu trắng trong gói nilon màu hồng, trong hộp nhựa màu đỏ, có khối lượng: 0,66 gam.

+ Viên nén hình trụ màu hồng trong gói nilon màu đen có khối lượng: 0,09 gam.

Sau khi mở niêm phong, cân xác định khối lượng, gửi toàn bộ mẫu vật để tiến hành giám định.

- Tại Kết luận giám định số 65/KLGD-CAT-PC54 ngày 07/02/2018, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

+ 02 mẫu chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong ghi tên Phạm Bá B gửi giám định có tổng khối lượng 0,77gam, là ma túy, loại Heroine.

Heroine nằm trong danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/07/2013 của Chính phủ.

+ 01 (một) viên nén hình trụ màu hồng trong phong bì niêm phong ghi tên Phạm Bá B gửi giám định có khối lượng 0,09gam (không phẩy không chín gam), là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/07/2013 của Chính phủ.

- Đối với người đàn ông tên C đặt mua ma túy của Ngân Văn N và người đàn ông bán ma túy cho N :

Do căn cước lý lịch không rõ ràng, Cơ quan điều tra không đủ cơ sở xác minh điều tra làm rõ.

- Đối với chị Phạm Thị D (vợ Ngân Văn N), trong quá trình điều tra chị D khai: ngày 31/01/2018, khi chị D mang hộp nhựa màu đỏ hình chữ nhật có nắp đậy sang nhà bị cáo B , nhờ B mang cho N, chị D không biết bên trong hộp nhựa có chứa Heroine, không biết gì về hành vi phạm tội của B và N .Lời khai của D phù hợp với lời khai của B và N nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

*Tại bản cáo trạng số 24/CT- VKS- P1 ngày 23/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình:

Truy tố Phạm Bá B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Truy tố Ngân Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo Ngân Văn N , Phạm Bá B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo Ngân Văn N thừa nhận đã mua 79,48gam Methamphete tamine với mục đích để bán; cất giữ trong nhà 0,51g Methamphetamine với mục đích để sử dụng; thừa nhận khối lượng 0,66gam Heroin mà Phạm Bá B vận chuyển là của N cất giữ để sử dụng cho bản thân, bị cáo chỉ nhờ B mang Heroin từ Thanh Hóa đến M , Hòa Bình để bị cáo sử dụng tại nhà nghỉ. Khối lượng 0,11gam Heroin và 0,09gam Methamphetamine mà bị cáo B tàng trữ là của bị cáo cho B để B sử dụng dần. Nguồn gốc số ma túy mà N đã cho B là của người đàn ông bán ma túy tại khu vực bản K (Thanh Hóa) cho N .

Như vậy, bị cáo Ngân Văn N đã mua 79,48gam Methamphetamine để bán; tàng trữ 1,37 gam Methamphetamine và Heroin (0,51gam Methamphetamine + 0,09gam Methamphetamine + 0,66gam Heroin + 0,11gam Heroin) để sử dụng.

Bị cáo Phạm Bá B thừa nhận: B là em họ bên vợ bị cáo N, vì nể N nên B đã vận chuyển 0,66gam Heroin từ Thanh Hóa đến M cho N để N sử dụng. Khối lượng 0,11gam Heroin và 0,09gam Methamphetamine là ma túy bị cáo tàng trữ để sử dụng, nguồn gốc số ma túy này là của Ngân Văn N cho B .

Như vậy, bị cáo Phạm Bá B vận chuyển 0,66gam Heroin; tàng trữ 0,2 gam Heroin và Methamphetamine (0,11gam Heroin + 0,09gam Methamphetamine) để sử dụng.

Trình bày lời luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố đối với hai bị cáo. Sau khi đánh giá chứng cứ buộc tội, xét tính chất mức độ, hậu quả của hành vi do mỗi bị cáo thực

hiện, các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm c, khoản 1, Điều 250; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự 2015: xử phạt Phạm Bá B từ 01 đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, từ 02 – 03 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”; buộc bị cáo Phạm Bá B phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 03 đến 05 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự 2015: xử phạt Ngân Văn N từ 02 đến 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, từ 17 đến 18 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; buộc bị cáo Ngân Văn N phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 19 đến 21 năm tù.

Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy ma túy thu giữ của hai bị cáo, tịch thu xung công quỹ 100.000 đồng đã thu giữ của bị cáo B, tịch thu, phát mại xung công 01 điện thoại Nokia thu của bị cáo N, trả lại bị cáo N 01 điện thoại di động iTel.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Ngân Văn N đồng ý với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Ngân Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Luật sư đề nghị xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa; hoàn cảnh gia đình khó khăn nên nhận thức pháp luật hạn chế, đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người liên quan;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến

hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Ngân Văn N và lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Bá B phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, biên bản cân xác định trọng lượng vật chứng thu giữ, biên bản trích mẫu vật chứng để giám định, kết luận giám định vật chứng thu giữ của các bị cáo. Lời khai nhận của các bị cáo còn phù hợp với các biên bản ghi lời khai, bản tự khai và những tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở khẳng định :

- Hành vi phạm tội của Ngân Văn N :

Ngày 31/01/2018, Ngân Văn N đã trực tiếp mua 800 viên Methamphetamine, có khối lượng 79,48gam từ một người đàn ông không quen biết, mục đích để bán lại cho người đàn ông tên Anh kiếm lời. Hành vi này của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Ngân Văn N thừa nhận: 04 ông nhựa chứa Methamphetamine có khối lượng 0,51gam do cơ quan điều tra thu giữ ngày 01/02/2018 khi khám xét nhà riêng của N ở Thanh Hóa là ma túy N cất giữ để sử dụng cho bản thân. N khai nhận khối lượng 0,66gam Heroin mà Phạm Bá B vận chuyển là của N nhờ chị D đưa cho B để B mang đến M cho N sử dụng cá nhân; thừa nhận khối lượng 0,11gam Heroin và 0,09gam Methamphetamine mà B tàng trữ là của N cho B để B sử dụng dần. Như vậy, hành vi của Ngân Văn N đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng khối lượng ma túy Ngân Văn N đã tàng trữ là 1,37 gam Methamphetamine và Heroin.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình *quy kết* Ngân Văn N mua bán 79,48gam Methamphetamine, tàng trữ 1,37gam Heroin, truy tố bị cáo Ngân Văn N về hai tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Hành vi phạm tội của Phạm Bá B:

Ngày 31/01/2018, Phạm Bá B đã điều khiển xe mô tô mang 0,66gam Heroin từ Thanh Hóa đến M , Hòa Bình cho Ngân Văn N để N sử dụng. Hành vi này của B đã cấu thành tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Phạm Bá B thừa nhận: bị cáo đã cất giấu trong người 0,11gam Heroin và 0,09gam Methamphetamine là ma túy được Ngân Văn N cho, B giữ để sử dụng riêng. Hành vi này của Phạm Bá B đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng khối lượng ma túy B đã tàng trữ là 0,2 gam Heroin và Methamphetamine.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình *quy kết Phạm Bá B vận chuyển 0,66gam Heroin, tàng trữ 0,2 gam Heroin và Methampheta mine*, truy tố bị cáo Phạm Bá B về hai tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 và “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo Ngân Văn N và Phạm Bá B có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy là bị pháp luật cấm, hình phạt rất nặng. Song, vì nghiện ma túy, ham lợi nhuận nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Bá B là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Ngân Văn N là đặc biệt nghiêm trọng; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Do vậy, cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi do mỗi bị cáo thực hiện, nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: hai bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, hai bị cáo Ngân Văn N và Phạm Bá B đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; đều là dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa nên hiểu biết pháp luật và xã hội còn hạn chế; hoàn cảnh gia đình hai bị cáo khó khăn, các con còn nhỏ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo Ngân Văn N đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt Ngân Văn N mức án thấp hơn Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo Ngân Văn N và Phạm Bá B, mỗi bị cáo phạm 02 tội, cần tổng hợp hình phạt của 02 tội đối với các bị cáo theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo Ngân Văn N, bị cáo Phạm Bá B phạm tội quả tang, chưa được hưởng lợi; các bị cáo đều là lao động tự do, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với hai bị cáo.

[6] Về vật chứng:

[6.1] Phần vật chứng đã tách lưu kho vật chứng tại Công an tỉnh Hòa Bình:

*Vật chứng thu giữ của Phạm Bá B:

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Wave màu đỏ, biển số: 28T1- 0918, số khung: RMNWCHHMN7H003827, số máy: VHLFM152FMH-V503827.

Kết quả tra cứu tại Phòng Cảnh sát giao thông và phòng cảnh sát truy nã tội phạm Công an tỉnh Hòa Bình thì biển số xe và số khung, số máy của xe không trùng khớp với nhau.

Biển số: 28T1- 0918 là biển số của xe máy nhãn hiệu: HONDA CÓ SỐ KHUNG: RLHJC079549, SỐ MÁY: JC43E-5533291, chủ xe là Đỗ Văn P -SN: 1986; địa chỉ: X.Ngay-Mỹ Hòa-Tân Lạc-Hòa Bình.

Số khung: RMNWCHHMN7H003827, số máy: VHLFM152FMH-V503827 thuộc về xe máy có biển số: 26K3-3252 (trùng khớp với biển số thu giữ của Ngân Văn N ngày 29/03/2018), chủ xe là Đinh Văn H; địa chỉ: xã X – huyện C - Sơn La.

Biển số xe và số khung, số máy của xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Cơ quan CSĐT(PC47) - Công an tỉnh Hòa bình đã tiến hành xác minh chủ sở hữu biển số xe 28T1- 0918 xác định là Đỗ Văn P - SN: 1986, địa chỉ xã M – huyện T - Hòa Bình, nhưng Đỗ Văn P vắng mặt tại địa phương, chưa triệu tập để làm rõ được.

Cơ quan CSĐT (PC47)- Công an tỉnh Hòa Bình đã tiến hành xác minh chủ sở hữu xe máy có số khungRMNWCHHMN7H003827, số máy: VHLFM152FMH-V503827 xác định là Đinh Văn H; địa chỉ: xã X – huyện C - Sơn La. Xong hiện tại Đinh Văn H đã cắt khẩu và chuyển hộ khẩu đến địa chỉ: xã X - huyện K - tỉnh Đắk Lắk nên Cơ quan CSĐT(PC47)- Công an tỉnh Hòa Bình đã ủy thác điều tra đến Cơ quan CSĐT Công an huyện K - tỉnh Đắk Lắk để làm rõ.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu trắng, hồng – là điện thoại B được D đưa cho để liên lạc với N. Đây là điện thoại lấy từ con gái Ngân Văn N , chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp.

Đến nay, do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của các vật chứng nêu trên nên Cơ quan CSĐT(PC47) - Công an tỉnh Hòa Bình đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức tách lưu kho vật chứng Công an tỉnh Hòa Bình để xác minh xử lý sau.

* Vật chứng thu giữ của Ngân Văn N :

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đỏ, đen; biển số 27F6 – 2871 số khung: RLCS3S3106Y024893, số máy: 3S31 - 024893 là xe máy của N mua của người đàn ông không quen biết.

Kết quả tra cứu tại Phòng Cảnh sát giao thông và Phòng Cảnh sát truy nã tội phạm Công an tỉnh Hòa Bình: biển số xe và số khung số máy của xe trùng khớp với nhau và không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng: chủ sở hữu xe

máy là V, địa chỉ: phường T – thành phố Điện Biên. Kết quả trả lời ủy thác điều tra của Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Điện Biên cho biết qua xác minh không có trường hợp nào có tên là V ở địa chỉ phường T – thành phố Đ .

- 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số: 056874 mang tên chủ xe: Đinh Văn H; Địa chỉ: xã X – huyện C - Sơn La; Biển số đăng ký: 26K3 – 3252 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 17/10/2008 là giấy tờ xe của chiếc xe máy biển số 26K3 – 3252 do N mua lại. Kết quả tra cứu tại Phòng Cảnh sát giao thông và Phòng Cảnh sát truy nã tội phạm Công an tỉnh Hòa Bình: biển số xe trùng khớp với số khung: RMNWCHHMN7H003827, số máy: VHLFM152FMH-V503827 là số khung số máy của xe thu giữ của Phạm Bá B. Biển số xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

- 03 (ba) biển số xe là: 26K3-3252; 59L1-62868; 28S4-8379.

Đến nay, do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của các vật chứng nêu trên nên Cơ quan CSĐT(PC47) - Công an tỉnh Hòa Bình đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức tách lưu kho vật chứng Công an tỉnh Hòa Bình để xác minh xử lý sau.

[6.2] Phần vật chứng đã chuyển sang Cục Thi hành án tỉnh Hòa Bình để Tòa án giải quyết:

*Vật chứng thu giữ của Phạm Bá B:

- 02 (hai) gói Heroin dạng cục chất bột màu trắng, tổng trọng lượng 0,77gam (đã trừ bì); trích mẫu gửi giám định là 0,43gam; tổng trọng lượng còn lại sau trích mẫu là 0,34gam. 01 (một) viên nén hình trụ màu hồng có dập chữ WY trọng lượng 0,09gam, trích mẫu gửi giám định là 0,05gam, tổng trọng lượng còn lại sau trích mẫu là 0,04 gam. Xét đây là ma túy, nhà nước cấm lưu hành nên tuyên tịch thu và tiêu hủy.

- 01(một) tờ tiền mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Xét đây là tiền của bị cáo N đưa cho bị cáo B để mua xăng xe máy phục vụ cho việc vận chuyển ma túy cho B , tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

*Vật chứng thu giữ của Ngân Văn N :

- 800 (tám trăm) viên nén hình trụ màu hồng và xanh thu giữ khi bắt quả tang Ngân Văn N có tổng trọng lượng 79,48gam. Trích mẫu gửi giám định 80 viên, trọng lượng 7,93gam. Tổng trọng lượng còn lại sau khi trích mẫu là 71,55gam. 04 (bốn) mẫu chất dạng tinh thể màu trắng thu giữ khi khám xét nhà Ngân Văn N ngày 01/02/2018, tổng khối lượng 0,51gam (đã trừ bì). Trích mẫu gửi giám định 0,15gam. Tổng trọng lượng còn lại sau trích mẫu là 0,36gam. Xét đây là ma túy, nhà nước cấm lưu hành, tuyên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen – xanh: bị cáo N sử dụng điện thoại này để liên lạc với người đàn ông tên C để mua bán ma túy.

Xét đây là phương tiện có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, tuyên tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu iTel màu đen – vàng đồng. Xét đây là điện thoại bị cáo N dùng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và còn giá trị sử dụng nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí:

Các bị cáo Ngân Văn N, Phạm Bá B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

- Tuyên bố bị cáo Ngân Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Tuyên bố bị cáo Phạm Bá B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Ngân Văn N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Ngân Văn N 16 (mười sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, buộc Ngân Văn N phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 17 (mười bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ: 01/02/2018.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Phạm Bá B 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Phạm Bá B 24(hai mươi bốn) tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, buộc Phạm Bá B phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ: 31/01/2018.

3. Về vật chứng:

Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) hộp niêm phong dán kín còn nguyên vẹn, một mặt ghi: “Tang vật còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định vụ: Ngân Văn N , sinh năm 1983, trú tại: xã T , Q, Thanh Hóa. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Bị CAH M bắt quả tang ngày 31/01/2018 tại xã C, M , Hòa Bình. Bên trong có chứa 71,55 g (bảy mươi một phẩy năm mươi năm gam) Methamphetamine”. Trên mép dán có 03 (ba) dấu tròn đỏ niêm phong của Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của thành phần tham gia niêm phong.

+ 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín, một mặt có ghi: “MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY; CBGD: Đỗ Thành Công; số nhận giám định: 70 ngày 02 tháng 02 năm 2018; Số thông báo KLGD: 70 ngày 01 tháng 4 năm 2018; Cơ quan trung cầu: Cơ quan CSĐT công an huyện M ; số 13 ngày 02 tháng 02 năm 2018; Tên đối tượng: Ngân Văn N ; tên mẫu: Methamphetamine; Số lượng: 08 (M1: 0,97g; M2:1,28g....)”. Mặt sau có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

+ 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín, một mặt có ghi: MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY; CBGD: Đỗ Thành Công; Ngày niêm phong: 08/02/2018; Số nhận giám định: 65 ngày 02 tháng 02 năm 2018; Số thông báo KLGD: 65 Ngày 07 tháng 02 năm 2018; CQ trung cầu: Cơ quan CSĐT Công an huyện M ; Số: 12 ngày 02 tháng 02 năm 2018; Tên đối tượng: Phạm Bá B. Tên mẫu: Heroine: số lượng: 02 (gói 01: 0,05g; gói 02: 0,29g); Metham phetamine , số lượng: 01 (Gói 3: 0,04g). Mặt sau có dấu tròn đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

- Tịch thu, phát mại sung quỹ nhà nước:

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen – xanh, điện thoại cũ đã qua sử dụng, có số IMEI 1: 355927/04/292103/6; IME 2: 355927/04/292105/1. Điện thoại đã cũ và qua sử dụng không tiến hành kiểm tra tình trạng máy móc bên trong.

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước:

01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín, một mặt có ghi: “VẬT CHỨNG 100.000đ thu giữ của PHẠM BÁ B . SN: 1966. Bị bắt về hành vi: vận chuyển trái phép chất ma túy”. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và được đóng dấu giáp lai bằng 03 (ba) dấu tròn đỏ của Công an thị trấn M , huyện M , tỉnh Hòa Bình.

- Trả lại cho bị cáo Ngân Văn N :

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IteI màu đen – vàng đồng, bên ngoài có ốp nhựa, điện thoại cũ đã qua sử dụng, có số IMEI: 351769083494505.

Toàn bộ vật chứng nêu trên được miêu tả chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng số 35/BB - GNVN ngày 16/8/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình.

4. Về án phí:

Bị cáo Ngân Văn N và Phạm Bá B: mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười năm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội,
- VKSND tỉnh HB;
- Công an tỉnh HB;
- Cục thi hành án DS tỉnh HB;
- Trại tạm giam CA tỉnh HB,
- Bị cáo, người bào chữa,
- Người có QLNVLQ,
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Dự